

Số: 01NQ/ĐHĐCĐ/20

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NẠM MU NĂM 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2015 và các Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Nậm Mu đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2018;

Căn cứ biên bản số 01BB/ĐHĐCĐ/20 ngày 29/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP thủy điện Nậm Mu;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP thủy điện Nậm Mu năm 2020 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, thực hiện tài chính năm 2019.

- Doanh thu : 155,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 46,0 tỷ đồng
- Tổng tài sản : 401,1 tỷ đồng
 - Tài sản ngắn hạn : 21,3 tỷ đồng
 - Tài sản dài hạn : 379,8 tỷ đồng
- Nguồn vốn : 401,1 tỷ đồng
 - Nợ phải trả : 105,4 tỷ đồng
 - Vốn chủ sở hữu : 295,7 tỷ đồng

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch tài chính 2020.

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 176,0 tỷ đồng
- Doanh thu : 160,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 60,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 48,0 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức : 20 %.

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

3. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019.

1. Lợi nhuận trước thuế năm 2019	: 56.960.773.562	đồng
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	: 10.946.429.595	đồng
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2019 (1-2)	: 46.014.343.967	đồng

4. Trích lập các quỹ	: 5.521.721.276	đồng:
- Quỹ đầu tư phát triển (5%)	: 2.300.717.198	đồng
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (7%)	: 3.221.004.078	đồng
5. Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ (3-4)	: 40.492.622.691	đồng
6. Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	: 2.103.172.802	đồng
7. Lợi nhuận chia cổ tức 20% bằng tiền	: 41.999.800.000	đồng
8. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5+6-7)	: 595.995.493	đồng

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 (có báo cáo kèm theo).

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 (có báo cáo kèm theo).

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

6. Lương, thù lao HĐQT, BKS, TK năm 2019, kế hoạch năm 2020.

6.1. Quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, TK năm 2019: **490.320.000** đồng.

6.2. Kế hoạch trả lương, thù lao năm 2020:

Phương án trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao kế hoạch (đ/tháng)	Mức lương kế hoạch (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		31.000.000
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	7.000.000	
3	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách		20.000.000
4	Thành viên HĐQT	5.000.000	
5	Kiểm soát viên	4.000.000	
6	Thư ký	3.000.000	

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương, thù lao thực hiện được xác định bằng mức tiền lương, thù lao kế hoạch như trên.

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương, thù lao thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương kế hoạch.

- Trường hợp lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương, thù lao thực hiện giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương, thù lao kế hoạch. Mức lương, thù lao thấp nhất không thấp hơn 70% mức lương, thù lao kế hoạch trên.

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

7. Sửa đổi Điều lệ Công ty: Có nội dung chi tiết kèm theo

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

8. Chủ trương đầu tư đập phụ thủy điện Nậm An và thủy điện Nậm Khánh B.

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

9. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Phê duyệt các nội dung có liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Tây Đô.

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

1001746
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HỮY ĐI
NẬM M
UANG-T

10. Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

11. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 -2025 như sau:

a. Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:

- Ông Nguyễn Hải Sơn : Tỷ lệ bầu đạt 99,77%
- Ông Bùi Trọng Căn : Tỷ lệ bầu đạt 99,75%
- Ông Nguyễn Viết Kỳ : Tỷ lệ bầu đạt 99,75%
- Bà Phạm Thi Thu Hà : Tỷ lệ bầu đạt 101,2%
- Bà Trần Thị Len : Tỷ lệ bầu đạt 99,48%

b. Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

- Bà Trần Ngọc Anh : Tỷ lệ bầu đạt 90,4%
- Bà Trần Thị Chung : Tỷ lệ bầu đạt 92,7%
- Bà Đặng Thị Đoàn Trang : Tỷ lệ bầu đạt 121,0%

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát căn cứ chức năng nhiệm vụ chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện các nội dung tại **Điều I** theo đúng Điều lệ của Công ty và pháp luật Nhà nước.

Điều 3. Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày 29/06/2020, các cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty CP thủy điện Nậm Mu căn cứ Quyết nghị thực hiện.

Nơi nhân:

- Các cổ đông.
- HĐQT, BKS Cty.
- UBCKNN
- Lưu VP Cty.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**



Nguyễn Hải Sơn